

PHÂN TÍCH BỨC TRANH MÙA THU TRONG CÂU CÁ MÙA THU CỦA NGUYỄN KHUYẾN

1. Phân tích bức tranh mùa thu qua bài Câu cá mùa thu của Nguyễn Khuyến

Thu điếu nằm trong chùm thơ thu gồm ba bài nức danh nhất về thơ Nôm của Nguyễn Khuyến. Bài thơ nói lên một nét thu đẹp tĩnh lặng nơi làng quê xưa, biểu lộ mối tình thu đẹp mà cô đơn, buồn của một nhà Nho nặng tình với quê hương đất nước. Thu điếu cũng như Thu ẩm, Thu vịnh chỉ có thể được Nguyễn Khuyến viết vào thời gian sau khi ông đã từ quan về sống ở quê nhà (1884)

Hai câu thơ: Ao thu lạnh lẽo nước trong veo - Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo mở ra một không gian nghệ thuật, một cảnh sắc mùa thu đồng quê. Chiếc ao thu nước trong veo có thể nhìn được rong rêu tận đáy, tỏa ra khí thu lạnh lẽo như bao trùm không gian. Không còn cái se lạnh đầu thu nữa mà là đã thu phân, thu mát rồi nên mới lạnh lẽo như vậy. Trên mặt ao thu đã có một chiếc thuyền câu bé tẻo teo tự bao giờ. Một chiếc gợn tả sự cô đơn của thuyền câu. Bé tẻo teo nghĩa là rất bé nhỏ; âm điệu của vần thơ cũng gợi ra sự hun hút của cảnh vật (trong veo - bé tẻo teo). Đó là một nét thu đẹp và êm đềm.

Hai câu thực (Sóng nước theo làn hơi gợn tí - Lá vàng trước gió khẽ đưa vèo) tả không gian hai chiều. Màu sắc hòa hợp, có sóng biếc với lá vàng. Gió thổi nhẹ cũng đủ làm cho chiếc lá thu màu vàng khẽ đưa vèo, làm cho sóng biếc lăn tăn từng làn từng làn hơi gợn tí. Phép đối tài tình làm nổi bật một nét thu, tô đậm cái nhìn thấy và cái nghe thấy. Ngòi bút của Nguyễn Khuyến rất tinh tế trong dùng từ và cảm nhận, lấy cái lăn tăn của sóng hơi gợn tí phối cảnh với độ bay xoay xoay khẽ đưa vèo của chiếc lá thu. Chữ vèo là một nhân tự mà sau này thi sĩ Tân Đà vừa khâm phục, vừa tâm đắc. Ông thổ lộ một đời thơ mới có được một câu vùa ý: vèo trông lá rụng đầy sân (cảm thu, tiễn thu).

Bức tranh thu được mở rộng dần ra qua hai câu thơ:

*Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt
Ngõ trúc quanh co khách vắng teo.*

Bầu trời thu xanh ngắt thăm thẳm, bao la. Áng mây, tầng mây (trắng hay hồng?) lơ lửng nhẹ trôi. Thoáng đặng, êm đềm, tĩnh lặng và nhẹ nhàng. Không một bóng người lại qua trên con đường làng đi về các ngõ xóm: Ngõ trúc quanh co khách vắng teo. Vắng teo nghĩa là vô cùng vắng lặng không một tiếng động nhỏ nào, cũng gợi tả sự cô đơn, trống vắng. Ngõ trúc trong thơ Tam nguyên Yên Đổ lúc nào cũng gợi tả một tình quê nhiều băng khuâng, man mác:

*Dặm thế, ngõ đâu từng trúc ấy
Thuyền ai khách đợi bến đâu đây?*

(Nhớ núi Đọi)

Ngõ trúc và tầng mây cũng là một nét thu đẹp và thân thuộc của làng quê. Thi sĩ như đang lặng ngắm và mơ màng đắm chìm vào cảnh vật.

Đến hai câu kết thì bức tranh thu mới xuất hiện một đối tượng khác:

*Tựa gối ôm cần lâu chẳng được
Cá đâu đớp động dưới chân bèo.*

Thu điều nghĩa là mùa thu câu cá. Sáu câu đầu mới chỉ có cảnh vật: ao thu, chiếc thuyền câu, sóng biếc, lá vàng, tầng mây, ngõ trúc.. Mãi đến phần kết mới xuất hiện người câu cá. Một tư thế nhàn: tựa gối ôm cần. Một sự đợi chờ: lâu chẳng được. Một cái chợt tỉnh khi mơ hồ nghe cá đớp động dưới chân bèo. Người câu cá như đang ru hồn mình trong giấc mộng mùa thu. Người đọc nghĩ về một Lã Vọng câu cá chờ thời bên bờ sông Vị hơn mấy nghìn năm về trước. Chỉ có một tiếng cá đớp động sau tiếng lá thu đưa vèo, đó là tiếng thu của làng quê xưa. Âm thanh ấy hòa quyện với một tiếng trên không ngỗng nước nào, như đưa hồn ta về với mùa thu quê hương. Người câu cá đang sống trong một tâm trạng cô đơn và lặng lẽ buồn. Một cuộc đời thanh bạch, một tâm hồn thanh cao đáng trọng.

Xuân Diệu đã hết lời ca ngợi cái diệu xanh trong Thu điều. Có xanh ao, xanh sóng, xanh trời, xanh tre, xanh bèo.. và chỉ có một màu vàng của chiếc lá thu đưa vèo. Cảnh đẹp êm đềm, tĩnh lặng mà man mác buồn. Một tâm thế an nhàn và thanh cao gắn bó với mùa thu quê hương, với tình yêu tha thiết. Mỗi nét thu là một sắc thu, tiếng thu gợi tả cái hồn thu đồng quê thân thiết, vần thơ: veo - teo - vèo - teo - bèo, phép đối tạo nên sự hài hòa cân xứng, điệu thơ nhẹ nhàng băng khuâng... cho thấy một bút pháp nghệ thuật vô cùng điêu luyện, hồn nhiên - đúng là xuất khẩu thành chương. Thu điều là một bài thơ thu, tả cảnh ngụ tình tuyệt bút.

2. Cảm nhận về đẹp bức tranh thiên nhiên trong bài thơ câu cá mùa thu

Mùa thu là một trong những đề tài lớn của thơ ca nhân loại. Nói tới đề tài này trong thơ ca Việt Nam chúng ta có thể kể tới rất nhiều tác giả với những sáng tác xếp vào hàng kiệt tác, trong số đó có Nguyễn Khuyến với chùm ba bài thơ thu. Mỗi bài trong chùm thơ thu của Nguyễn Khuyến là một bức tranh thu đặc sắc, và Câu cá mùa thu được đánh giá là "điển hình hình cho thơ ca mùa thu của làng cảnh Việt Nam" (Xuân Diệu).

Cảnh thu trong bài được đón nhận từ nhiều góc độ khác nhau: từ gần đến xa, từ thấp lên cao, từ hẹp đến rộng... Dưới nhiều góc độ như vậy, cảnh sắc mùa thu được mở ra nhiều hướng thật sinh động và gợi cảm. Từ ao thu đến trời thu rồi đến đường thôn xóm... tất cả đều toát lên cái hồn thu, cảnh thu xiết bao thân thuộc của làng quê đồng bằng Bắc Bộ. Cái hồn ấy được gợi lên từ những khung cảnh, những cảnh vật hết sức thanh sơ: ao nhỏ trong veo, thuyền câu bé tí, sóng biếc gợn, lá vàng khẽ đưa, tầng mây lơ lửng, ngô trúc quanh co... sắc xanh của trời hoà lẫn cùng sắc xanh của nước tạo nên một không gian xanh trong, dịu nhẹ, một chút sắc vàng của lá rụng trên cái nền xanh ấy khiến cảnh thu, hồn thu càng thêm phần sống động. Những đường nét, màu sắc... gợi lên trong tưởng tượng của người đọc khung cảnh của một buổi sớm thu yên bình trên một làng quê miền Bắc với bầu trời thu cao rộng, khoáng đạt, những ao chuôm trong vắt phản chiếu màu trời, màu lá, thôn xóm với những con đường nhỏ quanh co hun hút xanh màu tre trúc, gió thu dịu mát khẽ làm xao động mặt nước, thỉnh thoảng một vài chiếc lá rụng cắt ngang không gian... Trong bức tranh thu này mọi cảnh vật hiện ra đều rất đối bình dị, dân dã. Khung cảnh ấy vận thường hiển hiện vào mỗi độ thu về trên những làng quê và đi vào tâm thức của bao người, nhưng lần đầu tiên được Nguyễn Khuyến vẽ ra với nguyên cái thần thái tự nhiên của nó và khiến ta không khỏi ngỡ ngàng xúc động. Đó là một mùa thu trong trẻo, thuần khiết, mát lành đã bao lần đến trên quê hương của mỗi chúng ta.

Cảnh trong Câu cá mùa thu là cảnh đẹp nhưng cũng tĩnh lặng và đượm buồn. Một không gian vắng người, vắng tiếng: Ngô trúc quanh co khách vắng teo. Sự vận động cũng có nhưng chỉ là những vận động rất nhẹ, rất khẽ: sóng hót gợn, lá khẽ đưa, mây lơ lửng... âm thanh tiếng cá đớp mồi thì mơ hồ. Những vận động này không làm cho không khí của bức tranh thu trở nên sôi động mà chỉ càng làm tăng thêm sự tĩnh lặng của nó. Mọi cảnh, mọi vật trong bức tranh thu này đều gợi cái tĩnh lặng và đượm buồn. Cái lạnh lẽo, trong veo của nước, cái biếc của sóng, cái xanh ngắt của trời... những trạng thái, màu sắc đó cho thấy một sự tĩnh lặng đang bao trùm từ bầu trời cho đến mặt đất. Mọi cái dường như không chuyển động, dường như rơi vào trạng thái im vắng đến tuyệt đối. Cả con người ở đây cũng vậy. Người ngồi câu trong trạng thái tựa gối ôm cần, không câu được cá nhưng dường như vẫn không hề sót ruột, cái không chi toát lên ở vẻ bề ngoài mà là ở chiều sâu của tâm tư - một tâm tư dường như cũng tĩnh lặng tuyệt đối. Con người và cảnh vật một cách tự nhiên đã hoà nhịp cùng nhau tạo nên linh hồn cho bức tranh thu. Cái tĩnh, cái buồn rõ ràng là trạng thái của cảnh vật ở đây tuy nhiên, đó không phải là cái tĩnh của sự chết lặng, thiếu vắng sức sống, cũng không phải là cái buồn của sự bi lụy, chán chường. Gắn với cái buồn, cái tĩnh này vẫn là sự trong sáng, thơ mộng và sức sống muôn đời bất diệt của thiên nhiên xứ sở.

Phải gắn bó tha thiết với quê hương, phải có một tâm hồn nhạy cảm đến độ nào thì Nguyễn Khuyến mới có thể tái hiện một cách tài tình tất cả vẻ đẹp xiết bao bình dị mà nên thơ của mùa thu làng quê Bắc Bộ vào trong những vần thơ tự nhiên, giản dị đến thế. Thơ thu Việt Nam giàu có, đặc sắc hơn bởi những vần thơ như thế của Nguyễn Khuyến.

3. Cảm nhận của em về bức tranh thu trong Câu cá mùa thu của Nguyễn Khuyến

Trong nền văn học Việt Nam, bằng phong cách thơ bình dị, mộc mạc, nhà thơ Nguyễn Khuyến đã tạo nên những “mùa thu còn mãi” trong đề tài viết về quê hương làng cảnh. Tác phẩm “Câu cá mùa thu” là một trong những bài thơ Nôm đặc sắc thể hiện rõ tài năng của cụ “Tam Nguyên Yên Đổ”, giống như nhà thơ Xuân Diệu từng nhận xét: “trong thơ Nôm của Nguyễn Khuyến, nức danh nhất là ba bài thơ mùa Thu: Thu vịnh, Thu điếu, Thu ẩm”. Bằng tình yêu thiên nhiên và cảm nhận tinh tế trước những chuyển động của cảnh vật, tác giả đã tái hiện thành công bức tranh mùa thu độc đáo mang màu sắc dân dã, bình dị, trong trẻo, thấm đượm nỗi buồn, trở thành điển hình cho “thơ ca mùa thu của làng cảnh Việt Nam” (Xuân Diệu).

Bức tranh thu trong “Câu cá mùa thu” được tái hiện thông qua vẻ đẹp dân dã, bình dị, tĩnh lặng và trong trẻo. Tác giả đã sử dụng những đường nét, màu sắc quen thuộc, đặc trưng nhất của thiên nhiên làng cảnh Bắc Bộ để tạo nên sự sống động, trong trẻo của cảnh sắc mùa thu.

*“Ao thu lạnh lẽo nước trong veo,
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo.
Sóng biếc theo làn hơi gợn tí,
Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo”*

Vẻ đẹp thanh sơ, dịu nhẹ của hồn thu đã được tái hiện thông qua những gam màu nhẹ nhàng: “nước trong veo”, “sóng biếc”, “trời xanh ngắt”, “lá vàng”. Bức tranh mùa thu không chỉ hiện lên thông qua sự hài hòa về sắc màu mà còn mang nét sống động. Bằng cảm nhận sâu sắc cùng sự quan sát tỉ mỉ, tác giả đã tái hiện thành công sự thay đổi rất khẽ và rất nhẹ của thiên nhiên qua sự chuyển động “hơi gợn tí” của sóng biếc và “khẽ đưa vèo” của lá vàng. Mỗi một sự biến chuyển đều mang đậm dấu ấn đặc trưng của mùa thu. Đặc biệt, thanh âm của tiếng cá “đớp động dưới chân bèo” xuất hiện ở cuối bài thơ đã tô đậm hơn nữa vẻ đẹp tĩnh lặng, trong trẻo của hồn thu, đồng thời thể hiện rõ tài năng của tác giả Nguyễn Khuyến trong việc sử dụng biện pháp “lấy động tả tĩnh”.

*Tựa gối, ôm cần lâu chẳng được,
Cá đâu đớp động dưới chân bèo*

Bức tranh thu của nhà thơ Nguyễn Khuyến thấm đượm nỗi buồn man mác, mang đậm phong vị mùa thu của những cơn gió heo may se lạnh. Không gian được mở rộng theo chiều cao và chiều sâu. Bằng tình yêu thiên nhiên cùng tâm hồn nhạy cảm trước vẻ đẹp của tạo vật, tác giả Nguyễn Khuyến đã phác họa bức tranh thu toàn cảnh qua sự thay đổi về điểm nhìn. Khung cảnh mùa thu được mở ra từ nhiều hướng, tạo nên những nét vẽ độc đáo về chiếc “thuyền câu bé tẻo teo” đến “ao thu” và mở rộng theo chiều cao của những “tầng mây lơ lửng”. Từ khoảng không bao la của “trời xanh ngắt”, điểm nhìn của tác giả tiếp tục hướng về không gian hẹp của chiếc thuyền thu và ao thu. Trong khoảng không “Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt”, bức tranh thiên nhiên vốn tĩnh lặng đã được bao phủ chiếc áo của nỗi buồn nhẹ nhàng, miên man cùng sự vắng vẻ “Ngõ trúc quanh co khách vắng teo”. Như vậy, dưới đôi mắt và cách cảm nhận tinh tế của cụ Tam Nguyên Yên Đổ, “hồn thu” với phong vị buồn man mác đã lan tỏa và thấm đượm vào từng khoảnh khắc.

Thông qua bức tranh mùa thu với vẻ đẹp bình dị, trong trẻo và thấm đượm nỗi buồn, chúng ta có thể thấy được hình tượng nhân vật trữ tình hiện lên qua tình yêu thiên nhiên tha thiết cùng những nỗi buồn chất chứa trong tâm trạng. Đó chính là tiếng lòng yêu nước thầm kín nhưng da diết và mãnh liệt, chân thành của cụ Tam Nguyên Yên Đổ trước tình cảnh của đất nước thời bấy giờ.